|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**  NĂM HỌC 2022 - 2023 | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**  **CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN NGỮ VĂN 7**  Phương án kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận  Thời gian kiểm tra: 90 phút |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, nhân vật, ngôi kể, chi tiết, số từ, phó từ… trong tác phẩm truyện.  **\* Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu được chi tiết trong truyện có ý nghĩa như thế nào.  - Hiểu được nghĩa của từ được đặt trong một ngữ cảnh.  - Hiểu được tác dụng của việc mở rộng thành phần chính trong câu bằng cụm từ.  **\* Vận dụng:**  **-** Nêu được tác dụng của việc sử dụng người kể chuyện hợp lý trong một câu chuyện.  - Nêu được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. | | 3 TN | 5 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Học sinh viết được bài văn có cấu tạo ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; nêu được đặc điểm của nhân vật trong truyện dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm. | | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | **3TN**  **1\*** | **5TN**  **1\*** | **2 TL**  **1\*** | **1 TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Mã đề: 702** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  ***Ngày kiểm tra: 30/12/2022*** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Cô vừa đi vừa hỏi tôi:*

*- Bây giờ em đã giải được những bài toán khó, đã làm được những bài luận dài rồi đấy. Vậy em còn yêu mến cô giáo cũ của em nữa không?*

*Và khi xuống đến chân cầu thang, cô nói to với tôi:*

*- Đừng quên cô nhé!*

*Ôi! Cô giáo rất tốt của em, không, chẳng bao giờ, chẳng bao giờ em lại quên cô được! Sau này, khi em đã lớn, em vẫn sẽ nhớ đến cô, và em sẽ tìm gặp cô giữa những đám học trò nhỏ. Mỗi bận đi ngang qua một trường học và nghe tiếng một cô giáo giảng bài, em sẽ tưởng chừng như nghe tiếng nói của cô. Em sẽ nhớ lại hai năm ngồi trong lớp học của cô, ở đó, em đã học được bao nhiêu điều bổ ích; ở đó, em đã bao nhiêu lần nhìn thấy cô mệt nhọc và đau đớn, nhưng luôn luôn theo dõi lớp học, luôn luôn yêu thương mọi người. Cô đã thất vọng khi thấy một em bé cứ cầm sai cây bút khi viết mà không sao uốn nắn lại được; cô lo lắng cho chúng em đến biến sắc mặt khi các vị thanh tra vào lớp và hỏi bài chúng em; cô lấy làm sung sướng khi chúng em đạt được những kết quả xuất sắc. Lúc nào cô cũng có lòng tốt và dịu hiền như một người mẹ.*

*Không bao giờ, phải, không bao giờ em lại có thể quên cô được, cô giáo yêu quý của em!”*

(Trích *Những tấm lòng cao cả* - Ét-môn-đô-đơ A-mi-xi,)

**\* Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu từ câu 1 đến câu 8** *(mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm):*

**Câu 1.** Đề tài trong câu chuyện trên là gì?

A. Trẻ em. B. Lao động.

C. Giáo dục. D. Gia đình.

**Câu 2**. Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.

C. Ngôi thứ hai. D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

**Câu 3**. Các phó từ được sử dụng trong câu văn: *“Sau này, khi em đã lớn, em vẫn sẽ nhớ đến cô, và em sẽ tìm gặp cô giữa những đám học trò nhỏ.”* là:

A. “này”, “đã” B. “những”, “đám”

C. “những”, “tìm” D. “đã”, “những”

**Câu 4***.* Từ *“một”* trong câu văn: “*Cô đã thất vọng khi thấy một em bé cứ cầm sai cây bút khi viết mà không sao uốn nắn lại được.*” thuộc từ loại nào?

A. Số từ chỉ số thứ tự. B. Số từ chỉ số lượng ước chừng.

C. Số từ chỉ số lượng xác định. D. Danh từ chỉ đơn vị gắn với ý nghĩa số lượng.

**Câu 5.** Tác dụng của việc mở rộng thành phần vị ngữ (in đậm) trong câu văn: “*Bây giờ em đã* ***giải được những bài toán khó****, đã làm được những bài luận dài rồi đấy.*” là gì?

A. Bổ sung thông tin về đặc điểm của hành động.

B. Bổ sung thông tin về đối tượng của hành động.

C. Bổ sung thông tin về mức độ của hành động.

D. Bổ sung thông tin về hướng của hành động.

**Câu 6.** Nghĩa của từ "*uốn nắn*" trong câu văn: “*Cô đã thất vọng khi thấy một em bé cứ cầm sai cây bút khi viết mà không sao uốn nắn lại được.*” được hiểu như thế nào?

A. Nắn lại cho có hình dáng như ý muốn.

B. Vừa uốn vừa nắn lại một vật gì đó.

C. Hướng dẫn, nắn lại để sửa chữa cho đúng, cho tốt.

D. Hướng dẫn, chỉ bảo để sửa chữa cho đúng, cho tốt.

**Câu 7.** Theo em, vì sao người học trò trong câu chuyện lại nói với cô: *“Không bao giờ, phải, không bao giờ em lại có thể quên cô được, cô giáo yêu quý của em!”*

A. Vì người học trò luôn nhớ tới cô, nhớ về một cô giáo nghiêm khắc.

B. Vì người học trò luôn nhớ tới cô, nhớ tới bài giảng của cô.

C. Vì người học trò luôn nhớ tới cô, thể hiện lòng biết ơn cô.

D. Vì người học trò luôn nhớ tới cô, mong cô khoẻ mạnh.

**Câu 8.** Em cảm nhận như thế nào về hình ảnh cô giáo trong câu chuyện?

A. Là người yêu thương, bảo vệ học sinh

B. Là người yêu thương, tận tâm vì học sinh.

C. Là người yêu thương, nghiêm khắc với học sinh.

D. Là người yêu thương, chia sẻ với học sinh.

**Câu 9 (1,0 điểm)**. Câu chuyện trên được kể qua lời kể của ai? Theo em, việc lựa chọn người kể chuyện như vậy có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 10 (1,0 điểm)**. Từ câu chuyện, em hãy bày tỏ suy nghĩ, tình cảm của mình với các thầy, cô giáo trong khoảng 3 đến 5 câu văn.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật cô giáo trong câu chuyện trên.

------------------------- Hết -------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **NĂM HỌC 2022 – 2023** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **C** | 0,5 |
| **2** | **A** | 0,5 |
| **3** | **D** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **B** | 0,5 |
| **6** | **D** | 0,5 |
| **7** | **C** | 0,5 |
| **8** | **B** | 0,5 |
| **9** | - Nêu được câu chuyện được kể qua lời kể của nhân vật “tôi” (người học trò).  - HS nêu được ý nghĩa của việc lựa chọn người kể chuyện:  + Người kể là nhân vật trong câu chuyên khiến việc kể chuyện trở nên chân thực, gần gũi hơn.  + Người kể có thể bộc lộ những suy nghĩ, cảm xúc của mình về các sự việc trong câu chuyện khiến hình ảnh cô giáo hiện lên rõ nét hơn, gợi cho người đọc nhiều suy nghĩ về cảm cô trò trong nhà trường thật gần gũi, thiêng liêng. | 0,25  0,75 |
| **10** | \* Hình thức: Trình bày khoảng 3 đến 5 câu văn diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  \* Nội dung: bày tỏ được những suy nghĩ, tình cảm của bản thân đối với thầy cô giáo (yêu mến, kính trọng, biết ơn…) | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích đặc điểm nhân vật của cô giáo trong đoạn trích “*Những tấm lòng cao cả*” của Ét-môn-đô-đơ A-mi-xi. | 0,25 |
|  | *c. Phân tích đặc điểm nhân vật cô giáo trong đoạn trích.*  Hs có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | ***3,0***  0,5  2,0  0.5 |
| - Mở bài: Giới thiệu về tác phẩm và nhân vật cô giáo, ấn tượng ban đầu.  - Thân bài:  + Nêu và phân tích những đặc điểm của nhân vật cô giáo dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm (lời nói, hành động, quan hệ với nhân vật khác…)  + Nhận xét nghệ thuật xây dựng nhân vật.  - Kết bài: Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật, tình cảm của em. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo, diễn đạt tốt. | 0,25 |